

Bản án số: 97/2022/HS-PT
Ngày 12 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm.

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thái Sơn.

Bà Lê Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Võ Nhật T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Nhật T; tên gọi khác: Dân Đẹp Trai, Dân Em; sinh năm 1985 tại V, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp Q, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M và bà Đặng Thị Mỹ H; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số: 85/2007/HSPT ngày 08/11/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số: 125/2012/HSPT ngày 23/11/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong phần hình phạt tù ngày 14/8/2021 (chưa chấp hành hình phạt bổ sung số tiền 30.000.000 đồng và chưa nộp 8.400.000 đồng tiền thu lợi bất chính); tiền sự: không; bị bắt ngày 28/6/2022 sau đó tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Tần Thị Y - Luật sư của Văn phòng Luật sư V thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

Địa chỉ: Nhà số 20, đường 8C2, Khu dân cư H, quận R, thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, còn có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 15 giờ 00 phút ngày 23/11/2021, tại nhà ông Ngô Thành N thuộc ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang xảy ra vụ việc xô xát và đánh nhau giữa Võ Nhật T và Nguyễn Văn H với Ngô Thành D và Ngô Thành H. Lúc này, người dân điện thoại báo Công an xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang để giải quyết vụ việc. Khi H và T chạy ra lộ thì thấy lực lượng Công an xã T gồm Đại úy Nguyễn Quốc K - Phó Trưởng Công an xã cùng Đại úy Nguyễn Văn A - Cán bộ Công an xã, cả hai đều mặc trang phục Công an nhân dân đến hiện trường. Khi đó, Công an xã khống chế được H, khi thấy H bị khống chế T đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68P6- 8443 đụng trúng vào anh Nguyễn Quốc K và Nguyễn Văn A đang thi hành nhiệm vụ với mục đích để ngăn cản không cho lực lượng Công an bắt giữ H và T và giằng co, chống trả với lực lượng Công an xã để H và T chạy thoát. Sau đó, T và H bỏ chạy về nhà H để ngủ đến ngày hôm sau thì cả 02 bị mời lên cơ quan Công an để làm việc.

Khi T dùng xe mô tô tông vào người của anh Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Quốc K chỉ làm trầy xước nhẹ ở chân. Anh A và anh K không có yêu cầu bồi thường về thương tích do T gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 330; điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Võ Nhật T (Dân Đẹp Trai, Dân Em) phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Võ Nhật T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/7/2022, bị cáo Võ Nhật T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại vụ án do quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm chưa đủ chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội “Chống người thi hành công vụ” của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Nhật T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Võ Nhật T có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Do quá trình điều tra những người tham gia tố tụng Nguyễn Quốc K, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn H, Ngô Thành D, Ngô Thành H đều có lời khai không mâu thuẫn với nhau và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt những người tham gia tố tụng này tại phiên tòa sơ thẩm không cản trở việc xét xử vụ án. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo với nội dung thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt nên cấp phúc thẩm không triệu tập thêm những người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa. Đối với đề nghị của người bào chữa yêu cầu triệu tập ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1971, cư trú tại ấp 9 xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang trong quá trình điều tra, xét xử tại cấp sơ thẩm không được xác định và đưa vào tham gia tố tụng với tư cách người làm chứng. Xét thấy việc đưa vào tham gia tố tụng đối với ông Nguyễn Văn T1 và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng của người bào chữa.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Nhật T thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô đụng trúng vào lực lượng Công an và cùng với Nguyễn Văn H bỏ chạy nhưng bị cáo cho rằng bị cáo không cố ý điều khiển xe mô tô đụng trúng vào lực lượng Công an. Đối chiếu lời khai của bị cáo với lời khai của

Nguyễn Văn H, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Văn A, những người làm chứng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Lời khai của Nguyễn Quốc K và Nguyễn Văn A trong quá trình điều tra luôn thống nhất và phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng cũng như bản án sơ thẩm đã kết luận.

- Lời khai của Nguyễn Văn H: Tại các biên bản ghi lời khai ngày 09/02/2022, 28/3/2022 H đều thừa nhận: Khi thấy H bị khống chế thì T dùng xe mô tô chạy thẳng về phía anh K để H có cơ hội bỏ chạy, sau đó H và T chạy bộ về nhà H để ngủ.

- Lời khai của bị cáo: Tại bản tự khai ngày 24/11/2021; các biên bản ghi lời khai ngày 24/11/2021, 13/12/2021, 09/02/2022; các biên bản hỏi cung bị can ngày 28/02/2022, 13/4/2022, bị cáo đều thừa nhận: Thấy H bị lực lượng Công an khống chế nên bị cáo dùng xe máy tông thẳng vào lực lượng Công an để cho H bỏ chạy, sau đó bị cáo và H bỏ chạy về nhà. Bị cáo cho rằng tại biên bản ghi lời khai lần đầu tiên có người hướng dẫn cho bị cáo khai báo nhưng không có chứng cứ để chứng minh. Tại các biên bản ghi lời khai sau và biên bản hỏi cung bị can thì lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện. Bên cạnh đó, mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo quanh co chối tội nhưng bị cáo vẫn thừa nhận bị cáo có thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô đụng trúng vào lực lượng Công an khi đang khống chế H và sau đó giảm co với lực lượng Công an để cả hai cùng chạy thoát.

- Lời khai của Ngô Thành H (bút lục 36-37, 76-77): Khi thấy H bị giữ lại thì có một thanh niên dùng xe máy tông vào lực lượng Công an sau đó bỏ chạy.

- Lời khai của Ngô Thành D (bút lục 38-39, 74-75): Hai đối tượng không chấp hành mà có thái độ chống đối lại lực lượng Công an xã sau đó bỏ chạy.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 23/11/2021, tại ấp 9, xã T, huyện V, tỉnh Hậu Giang xảy ra vụ việc đánh nhau giữa bị cáo Võ Nhật T và Nguyễn Văn H với Ngô Thành D và Ngô Thành H. Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an xã T gồm Đại úy Nguyễn Quốc K cùng Đại úy Nguyễn Văn A (cả hai đều được lãnh đạo Công an xã T phân công trực tuần và đều mặc trang phục Công an nhân dân) đến hiện trường để giải quyết vụ việc và khống chế được H. Khi thấy H bị khống chế thì bị cáo T điều khiển xe mô tô đụng trúng vào anh K và anh A để giải thoát cho H khỏi sự khống chế của lực lượng Công an. Sau khi thoát khỏi sự khống chế của lực lượng Công an thì H cùng với bị cáo T bỏ chạy về nhà.

[5] Mặc dù bị cáo cho rằng bị cáo không cố ý điều khiển xe đụng trúng vào lực lượng Công an đang khống chế H nhưng bị cáo là người trên 18 tuổi và có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo hoàn toàn nhận thức được sự việc lực lượng Công an khống chế H là đang thi hành công vụ và

hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô đụng trúng vào lực lượng Công an có thể tạo điều kiện cho H chạy thoát, cản trở lực lượng Công an thi hành nhiệm vụ. Thực tế sau khi bị cáo điều khiển xe đụng trúng vào lực lượng Công an thì H đã thoát khỏi sự khống chế của lực lượng Công an và cùng với bị cáo bỏ chạy về nhà. Mặt khác, liền trước đó bị cáo và H đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác và cả hai đều nhận thức được lực lượng Công an đến hiện trường là để giải quyết vụ việc nên lẽ ra khi lực lượng Công an đến hiện trường để giải quyết vụ việc thì bị cáo và H phải chấp hành theo yêu cầu của lực lượng Công an chứ không phải bỏ chạy. Do đó, không có căn cứ chấp nhận lời khai của bị cáo cho rằng bị cáo vô ý điều khiển xe đụng trúng vào lực lượng Công an.

[6] Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Nhật T dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ đã cấu thành tội phạm “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Với án tích và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện chứng minh được, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Nhật T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xem xét bị cáo không tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án 04 (bốn) năm tù là tương xứng. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo vẫn giữ lời khai cho rằng bị cáo không cố ý điều khiển xe mô tô đụng trúng vào lực lượng Công an nhưng bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự với mức độ phù hợp. Bên cạnh đó, bị cáo có cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo đang mắc bệnh cần chữa trị dài ngày nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải.

[9] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Nhật T. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Nhật T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Võ Nhật T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo (ngày 28/6/2022).

Về án phí: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT,
Chi cục THADS huyện V;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm